

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN BÌNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2018/HS-ST

Ngày : 20/8/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đức Thụ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phan Phục

Bà Nguyễn Thị Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Trúc Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình - Tp. Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Bà Đặng Tố Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 67/2018/TLST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2018/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Cao Thị Hồng N; sinh năm: 1984 tại Hà Tĩnh; nơi đăng ký thường trú: Xóm A, xã B, huyện C, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm D, thị trấn E, huyện F, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: nội trợ; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Cao Phi H, sinh năm 1947 và bà: Nguyễn Thị L, sinh năm 1952; chồng: Tăng Văn T, sinh năm 1980; con: 02 người, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án: không; tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: bảo lãnh. Có mặt.

- Bị hại: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại DA

Trụ sở: Lầu 3, Tòa nhà G, đường I, phường J, Quận K, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Bà Võ Thị Thu H1, sinh năm 1974, chức vụ: giám đốc, là đại diện theo pháp luật của bị hại. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 ngày 04/12/2017, Cao Thị Hồng N đưa con trai là Tăng Trung Đ, sinh ngày 25/12/2015 đến sân bay Tân Sơn Nhất, Phường L, quận M, Thành phố Hồ Chí Minh để đi máy bay đến sân bay Nội Bài, huyện O, Thành phố Hà Nội. Tại khu vực cách ly nhà ga Quốc nội của sân bay Tân Sơn Nhất, cháu Đ thấy chiếc xe đạp thăng bằng của trẻ em có dán nhãn STRIDER SPORT xe màu xanh đen, không có bàn đạp bày bán tại lối đi tại quầy bán hàng KS (thuộc Công ty trách nhiệm hữu hạn Thương mại DA), Đ lấy chiếc xe đạp để tập đi được khoảng 03 phút thì Đ ngồi trên xe dùng 02 chân đẩy chiếc xe ra khỏi cửa hàng, N nhìn thấy nhưng vẫn im lặng đi theo bên cạnh Đ. Khi nghe tiếng loa của nhà ga thông báo hành khách đi trên chuyến bay VN230 ra cửa số 6 để lên máy bay, N nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe đạp trên cho Đ chơi nên mang xe đạp theo đến cửa soát vé lên máy bay, nhân viên hàng không yêu cầu N phải làm thủ tục ký gửi hành lý chiếc xe đạp trên, N đồng ý giao chiếc xe cho nhân viên hàng không làm thủ tục ký gửi hành lý rồi N cùng cháu Đ lên máy bay.

Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, chị Huỳnh Thị Mỹ H2 là quản lý bán hàng của cửa hàng KS phát hiện bị mất chiếc xe đạp, rà soát hình ảnh camera bảo vệ phát hiện trước đó N và cháu Đ đã lấy chiếc xe đạp trên nên báo Trung tâm An ninh hàng không sân bay Tân Sơn Nhất. Trung tâm An ninh hàng không sân bay Tân Sơn Nhất báo Trung tâm An ninh hàng không sân bay Nội Bài để phối hợp. Đến 12 giờ 15 phút cùng ngày, khi máy bay đáp xuống sân bay Nội Bài, N dẫn cháu Đ đến khu vực băng chuyền để nhận hành lý ký gửi, khi N vừa nhận chiếc xe đạp trên từ băng chuyền thì nhân viên an ninh thuộc Trung tâm An ninh hàng không sân bay Nội Bài yêu cầu N đưa chiếc xe đạp vào trụ sở làm việc, tại đây N đã khai nhận hành vi lấy trộm chiếc xe đạp như trên, Trung tâm An ninh hàng không sân bay Nội Bài đã lập biên bản ghi nhận sự việc, tạm giữ chiếc xe đạp và chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện O xử lý. Ngày 05/12/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện O đã chuyển giao hồ sơ, vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận M để xử lý theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra bị cáo Cao Thị Hồng N đã khai nhận hành vi phạm tội như trên, phù hợp với lời khai người bị hại, vật chứng thu giữ và dữ liệu camera quan sát.

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) xe đạp thăng bằng trẻ em có dán nhãn STRIDER SPORT xe màu xanh đen, không có bàn đạp, có số No D629,0498 &PAT PENDING Model ST S4 là tài sản bị cáo N chiếm đoạt (hiện đang nhập kho vật chứng). Kết quả định giá tài sản trong tố tụng hình sự của Hội đồng định giá kết luận chiếc xe đạp thăng bằng này trị giá 3.402.000 đồng. Đại diện gia đình bị cáo Cao Thị Hồng N đã tự gấp đại diện bên phía bị hại bồi thường thiệt hại số tiền 3.402.000 đồng.

- 01 (một) thẻ Việt Nam: 214181, số kiểm tra an ninh 20F, chuyến bay VN 230 (lưu theo hồ sơ vụ án).

- 01 (một) USB, bên trong có chứa đoạn video ghi lại hình ảnh vụ trộm xảy ra tại cửa hàng KS thuộc Công ty trách nhiệm hữu hạn Thương mại DA ở khu vực ga đi quốc nội sân bay Tân Sơn Nhất vào ngày 04/12/2017 (lưu theo hồ sơ vụ án).

Tại bản cáo trạng số 58/CT-VKS ngày 29 tháng 06 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo Cao Thị Hồng N về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát tại phần luận tội đã tóm tắt lại hành vi phạm tội của bị cáo, nêu ra các nguyên nhân, điều kiện phạm tội, nêu rõ tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ đối với bị cáo và đề nghị xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về vật chứng đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu, không tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức án dành cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Cao Thị Hồng N, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phân xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của điều tra viên, kiểm sát viên, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của họ đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của bị hại, người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận bị cáo Cao Thị Hồng N đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe đạp thăng bằng trẻ em trị giá 3.402.000 đồng của Công ty trách nhiệm hữu hạn Thương mại DA, đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nó vừa trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu, quản lý tài sản hợp pháp của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo hộ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác bị pháp luật ngăn cấm và bị trừng trị nhưng do động cơ tham lam nên bị cáo đã cố tình thực hiện tội phạm một cách liều lĩnh, bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt nghiêm nhằm mục đích giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã bồi thường trị giá tài sản

cho bị hại; bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo; cha bị cáo là thương binh hạng 4/4, đề giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009, có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng, đang nuôi con nhỏ, trong thời gian tại ngoại không vi phạm pháp luật, nghĩ không cần thiết bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và cũng thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại DA đã nhận tiền bồi thường và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng:

- 01 USB bên trong có chứa đoạn video ghi lại hình ảnh vụ trộm và 01 vé máy bay số 214181, Hội đồng xét xử xét thấy đây là các chứng cứ của vụ án đang lưu giữ trong hồ sơ nên cần tiếp tục lưu giữ cùng hồ sơ vụ án.

- 01 xe đạp thăng bằng trẻ em có dán nhãn STRIDER SPORT màu xanh đen, là tài sản bị cáo trộm cắp. Bị hại đã nhận tiền bồi thường, bị cáo không nhận lại chiếc xe, nên Hội đồng xét xử tịch thu để nộp ngân sách Nhà nước.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội;

Căn cứ Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ khoản 1 Điều 138; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ khoản 2 Điều 106, Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

[1] Tuyên bố bị cáo Cao Thị Hồng N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo: Cao Thị Hồng N 06 (sáu) tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

Thời gian thử thách 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn E, huyện F, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Lưu vào hồ sơ vụ án: 01 USB bên trong có chứa đoạn video ghi lại hình ảnh vụ trộm và 01 vé máy bay số: 214181, số kiểm tra an ninh 20F, chuyến bay VN 230.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 xe đạp thăng bằng trẻ em có dán nhãn STRIDER SPORT xe màu xanh đen, không có bàn đạp, có số No D629,0498 &PAT PENDING Model ST S4.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 96/PNK ngày 11/6/2018 của Công an quận Tân Bình).

[3] Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

[4] Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án.

Đã giải thích chế định án treo.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp TP. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký, đóng dấu)

Ngô Đức Thụ